**Thứ Năm ngày 07 tháng 11 năm 2024**

**MÔN TOÁN**

## **Bài 26. VIẾT CÁC SỐ ĐO DIỆN TÍCH DƯỚI DẠNG SỐ THẬP PHÂN**

##### **I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

-HS thể hiện được các số đo diện tích bằng cách dùng số thập phân.

-HS vận dụng để giải quyết vấn đề đơn giản liên quan đến đơn vị đo diện tích.

-HS có cơ hội hình thành các năng lực tư duy và lập luận toán học, giao tiếp toán học, mô hình hoá toán học, giải quyết vấn đề toán học và các phẩm chất trách nhiệm, chăm chỉ.

##### **II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1.GV:** Hình vẽ phần Khởi động và mục Vui học.

**2.HS:** VBT, SGK và các đồ dùng học Toán cần thiết.

##### **II.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1.Hoạt động Mở đầu: 5 phút** | |
| – Có thể dùng trò chơi 🡪 Nhắc lại mối quan hệ giữa các đơn vị đo  🡪 Hai đơn vị đo diện tích liền kề, đơn vị lớn hơn gấp mấy lần đơn vị bé hơn? | Hai đơn vị đo diện tích liền kề, đơn vị lớn hơn gấp 100 lần đơn vị bé hơn. |
|  |  |
| -GV giới thiệu hình ảnh Khởi động  🡪 Giới thiệu bài mới: Các em đã viết các số đo diện tích dưới dạng số tự nhiên, phân số và hỗn số. Hôm nay chúng ta sẽ cùng nhau tìm hiểu một cách viết các số đo diện tích mới, đó là viết các số đo diện tích dưới dạng số thập phân. | – HS tìm hiểu phần Khởi động  🡪 HS đọc các bóng nói. |
| **2. Hoạt động Hình thành kiến thức mới: 10 phút**  ***Viết các số đo diện tích dưới dạng số thập phân*** | |
| GV có thể tổ chức hoạt động cho HS tương tự Bài 25.  Giao việc cho các nhóm.  Khi sửa bài, GV cho các nhóm trình bày trước lớp 🡪 GV ghi nhận các bước lên bảng lớp 🡪 Cả lớp nhận xét, bổ sung, … | * Việc 1: Đổi 93 dm2 sang mét vuông 🡪   Viết số đo dưới dạng số thập phân.   * Việc 2: Đổi 1 m2 7 dm2 sang mét vuông 🡪 Viết số đo dưới dạng số thập phân. |
| **Ví dụ 1: 93 dm2 = .?. m2** |  |
| GV gợi ý:   * Viết số đo dưới dạng phân số thập phân có đơn vị đo là mét vuông.   Chuyển phân số thập phân thành số thập phân. | HS thảo luận nhóm đôi, thực hiện vào bảng con.  + 1 dm2 = 1 m2  100  🡪 93 dm2 = 93 m2 = 0,93 m2.  100  Vậy: 93 dm2 = 0,93 m2.  Vì 93 < 1 🡪 Phần nguyên là 0 🡪 Số thập  100  phân có phần nguyên là 0.  Mẫu số có hai chữ số 0 🡪 Phần thập phân có hai chữ số 🡪 Tử số là 93: Số có hai chữ số  🡪 Số thập phân phải tìm là 0,93.  … |
| **Ví dụ 2: 1 m2 7 dm2 = .?. m2**  – Tương tự Ví dụ 1. | – HS trình bày và kết luận. |
| *Lưu ý:* Hai đơn vị đo diện tích liền nhau,  đơn vị lớn hơn gấp 100 lần đơn vị bé hơn.  – Khi sửa bài, GV cho HS trình bày (mỗi nhóm/số đo), khuyến khích HS nóicách chuyển đổi đơn vị đo. | + 1 dm2 = 1 m2 🡪 7 dm2 = 7 m2  100 100  🡪 1 m2 7 dm2 = 1 7 m2 = 1,07 m2.  100  Vậy: 1 m2 7 dm2 = 1,07 m2.  Vì 1 7 có phần nguyên là 1 🡪 Số thập  100  phân có phần nguyên là 1.  Mẫu số có hai chữ số 0 🡪 Phần thập phân  có hai chữ số 🡪 Tử số là 7: Số có một chữ  số 🡪 Phần thập phân phải viết thêm chữ số 0 vào hàng phần mười 🡪 Số thập phân phải tìm là 1,07.  … |
| **3. Hoạt động Luyện tập – Thực hành: 15 phút** | |
| ***Thực hành***  **Bài 1:** | – HS thực hiện cá nhân, chia sẻ nhóm đôi.   1. 342 dm2 = 3,42 m2 504 cm2 = 0,0504 m2 2. 80 m2 26 dm2 = 80,26 m2   7 m2 1 cm2 = 7,0001 m2  – HS nói cách chuyển đổi đơn vị đo. Ví dụ:  a) 504 cm2 = 504 m2 🡪 504 < 1  10 000 10 000  🡪 Phần nguyên là 0 🡪 Mẫu số có 4 chữ số 0 |
|  | 🡪 Phần thập phân có 4 chữ số 🡪 0504  🡪 Số thập phân cần tìm là 0,0504.  Vậy: 504 cm2 = 0,0504 m2. |
| – GV giúp HS hệ thống lại mối quan hệ giữa các đơn vị đo. | … |
| ***Luyện tập*** |  |
| **Bài 1:**  – GV cho HS đọcyêu cầu. | – HS đọc yêu cầu.  – HS thảo luận (nhóm đôi) tìm hiểu bài,  xác định các việc cần làm: Số thập phân?  – HS làm bài cá nhân rồi chia sẻ trong nhóm.  a) 6 dm2 42 cm2 = 6,42 dm2 |
| – Khi sửa bài, GV cho HS trình bày (mỗi  nhóm/câu), khuyến khích HS nói cách  chuyển đổi đơn vị đo (giống bài Thực hành 1). | 37 cm2 6 mm2 = 37,06 cm2  b) 1 km2 5 ha = 1,05 km2  2 ha 8 500 m2 = 2,85 ha  – HS nóicách chuyển đổi đơn vị đo.  Ví dụ:  a) 6 dm2 42 cm2 🡪 Có phần nguyên là 6, đổi 42 cm2 sang đề-xi-mét vuông  🡪 6 dm2 42 cm2 = 6 42 dm2 = 6,42 dm2  100  🡪 Vậy 6 dm2 42 cm2 = 6,42 dm2.  … |
| **Bài 2:**  – GV cho HS đọcyêu cầu.  – Khi sửa bài, GV cho HS nói kết quả và giải thích tại sao. | * HS đọc yêu cầu. * HS thảo luận (nhóm bốn) tìm hiểu bài, tìm cách làm:   + Chiều dài: 250 m Diện tích .?. ha.  + Chiều rộng: 75 m   * HS thảo luận và làm bài. * HS làm bài cá nhân rồi chia sẻ với các bạn trong nhóm.   1,875   * HS giải thích. Ví dụ:   250 × 75 = 18 750  18 750 m2 = 1,875 ha  🡪 Số thập phân cần tìm là 1,875. |
| **4.Hoạt động Vận dụng – Trải nghiệm: 5 phút** | |
| **Vui học**   * Với những HS còn hạn chế, GV có thể hướng dẫn các em đổi các số đo sang cùng một đơn vị đo rồi so sánh. * Khi sửa bài, GV cho HS đọc đáp án và   giải thích tại sao chọn số đó. | * HS (nhóm đôi) đọc yêu cầu, nhận biết   nhiệm vụ rồi thảo luận.   * HS thực hiện cá nhân rồi chia sẻ.   Căn phòng của bạn chim vàng có diện tích lớn nhất.     * HS giải thích tại sao chọn số đó. Ví dụ: * Đổi sang đơn vị mét vuông:   9 dm2 = 9 m2 = 0,09 m2  100  841 cm2 = 841 m2 = 0,0841 m2  10 000   * So sánh:   0,09 m2; 0,0961 m2; 0,0841 m2  🡪 0,0961 m2 là số đo lớn nhất.  … |

**IV.ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có)**

………………………………………………………………………………………………...

………………………………………………………………………………………………..

………………………………………………………………………………………………..